

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Thông số kỹ thuật và các yêu cầu khác	Tiêu chuẩn đánh giá
1	Số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;	Đúng số lượng, đặc tính thông số kỹ thuật và chất lượng đáp ứng yêu cầu tại Chương V E-HSMT.	Đạt
		Không đủ số lượng hoặc đặc tính, thông số kỹ thuật chất lượng của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu tại Chương V E-HSMT	Không đạt
2	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá	Hàng hoá mới 100% Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chất liệu đảm bảo theo yêu cầu tại chương V E-HSMT và cam kết có chứng nhận xuất xưởng của nhà cung cấp trước khi đưa hàng hóa tới địa điểm theo yêu cầu để lắp đặt bàn giao	Đạt
		Hàng hoá đã qua sử dụng và thiết bị không có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chất liệu không đảm bảo theo yêu cầu tại chương IV E-HSMT hoặc không có cam kết có chứng nhận xuất xưởng của nhà cung cấp trước khi đưa hàng hóa tới địa điểm theo yêu cầu để lắp đặt bàn giao	Không đạt
3	Thời gian bảo hành và bảo trì	Có đề xuất hoặc cam kết thời gian bảo hành \geq thời gian bảo hành của nhà sản xuất và đảm bảo thời gian bảo hành tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000km tùy theo điều kiện nào đến trước	Đạt
		Thời gian bảo hành < thời gian bảo hành của nhà sản xuất và đảm bảo thời gian bảo hành tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000km tùy theo điều kiện nào đến trước	Không đạt
4	Thời gian thực hiện hợp đồng, kế hoạch cung cấp hàng hóa	Thời gian thực hiện hợp đồng \leq 5 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và nhà thầu phải gửi bảng kế hoạch cung cấp hàng hóa cho Chủ đầu tư trước khi triển khai thực hiện để Chủ đầu tư theo dõi kiểm tra và phối hợp nghiệm thu theo quy định	Đạt
		Thời gian thực hiện hợp đồng > 5 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Nhà thầu không có bảng kế hoạch cung cấp hàng hóa cho Chủ đầu tư trước khi triển khai thực hiện	Không đạt
5	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC,	Nhà thầu không vi phạm các Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Thông số kỹ thuật và các yêu cầu khác	Tiêu chuẩn đánh giá
	chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	Nhà thầu vi phạm các Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	Không đạt
6	Yêu cầu khác	- Nhà thầu có cam kết hàng hóa cung cấp đảm bảo tính thẩm mỹ, không bị lỗi - Có cam kết có đầy đủ giấy tờ về chất lượng thiết bị theo quy định như giấy chứng nhận chất lượng CQ, Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa CO; Danh mục đóng gói hàng hóa (Packing list), Tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu (khi giao hàng)	Đạt
		- Không có cam kết về các nội dung trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5 và 6 phải đáp ứng các yêu cầu là đạt	Đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);
- Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.